

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2022/HNGĐ-ST**
Ngày 19-8-2022
V/v: tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Cao Hùng.

Các hội thẩm nhân dân: bà Hồ Thị Mỹ Phượng;

Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984; cư trú tại: tổ 18, ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: anh Huỳnh Đắc L, sinh năm 1973; cư trú tại: tổ 18, ấp A, xã H, huyện B, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 02 năm 2022 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ trình bày:

- Về hôn nhân: chị và anh L tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vào năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi. Anh L đi làm không về chung sống cùng với gia đình từ tháng 5 năm 2020 cho đến nay, cũng

thời gian này chị và anh L sống ly thân với nhau. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Đắc L.

- Về con chung: chị và anh L có một con chung là cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 21/8/2017, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu Đ sống cùng với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn anh Huỳnh Đắc L đến Tòa án lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh L vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án không tiến hành làm việc được với anh L. Anh L phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn anh Huỳnh Đắc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, 35, 68, 96, 97, 98, 195, 196, 203 và Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn với anh Huỳnh Đắc L.

Về con chung: giao cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 21/8/2017 cho chị Nguyễn Thị Đ nuôi dưỡng, ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Về kiến nghị, khắc phục: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ngày 13/7/2022 chị Nguyễn Thị Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Đ. Anh Huỳnh Đắc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Huỳnh Đắc L.

[2] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Đ, anh Huỳnh Đắc L tự nguyện chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vào năm 2018 đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị Đ yêu cầu ly hôn đối với anh Huỳnh Đắc L vì lý do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi lẫn nhau. Tòa án đã triệu tập anh L nhiều lần làm việc nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên qua xác minh, thu thập chứng cứ đã thể hiện quá trình chung sống vợ chồng anh chị thường xuyên cự cãi với nhau, anh L đi làm không về chung sống cùng với chị Đ từ năm 2020, vợ chồng đã sống ly thân với nhau cũng từ năm 2020 đến nay. Điều này thể hiện giữa chị Đ và anh L không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Đ và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Đ đối với anh Huỳnh Đắc L là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: chị Đ, anh L có một con chung là cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 21/8/2017, chị Đ có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, cháu Đ sống cùng với chị Đ, để đảm bảo cho sự phát triển của cháu Đ nên giao chị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đ là phù hợp với khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Đ đã được giải thích về quy định của pháp luật đối với người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đến khi con thành niên, nhưng chị vẫn không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Đ đối với anh Huỳnh Đắc L về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

1. Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn với anh Huỳnh Đắc L.

2. Về con chung: giao chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 21/8/2017. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu anh Huỳnh Đắc L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Huỳnh Đắc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Nguyễn Thị Đ cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Huỳnh Đắc L không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận chị Nguyễn Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003771 ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Nguyễn Thị Đ và anh Huỳnh Đắc L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- PKTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (Số 48 - 21/8/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.(L).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Cao Hùng